

# MÃ GIÁM SINH MUA KIỀU

(Trích *Truyện Kiều* – Tự học có hướng dẫn)

## ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

– Hiểu được tấm lòng nhân đạo của Nguyễn Du : khinh bỉ và căm phẫn sâu sắc bọn buôn người ; đau đớn, xót xa trước thực trạng con người bị hạ thấp, bị chà đạp.

– Thấy được nghệ thuật miêu tả nhân vật của tác giả : khắc hoạ tính cách qua diện mạo, cử chỉ.

### II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Đây là bài tự học có hướng dẫn nên HS tự học là chủ yếu. Trên cơ sở câu hỏi đọc – hiểu văn bản, GV gợi ý để HS tự tìm hiểu đoạn trích.

2. HS cần nắm được vị trí đoạn trích trong tác phẩm, những nét cơ bản về nội dung và nghệ thuật của văn bản :

– Tấm lòng nhân đạo của Nguyễn Du trên cả hai phương diện : vừa lên án những thế lực, xấu xa tàn bạo, vừa thương cảm trước sắc đẹp, tài năng, nhân phẩm bị chà đạp.

– Tài năng nghệ thuật miêu tả nhân vật của Nguyễn Du : miêu tả nhân vật phản diện bằng nét bút hiện thực, khắc hoạ tính cách qua diện mạo, cử chỉ (khác với miêu tả nhân vật chính diện bằng bút pháp nghệ thuật ước lệ có phần lí tưởng hoá nhân vật).

3. Về chữ **vâng** trong câu thơ *Giờ lâu ngã giá vâng ngoài bốn trăm (vâng* chứ không phải là **vàng**) : Nhiều bản *Truyện Kiều* bằng chữ Nôm trước đây đều in là *vâng* (như các bản của Liễu Văn Đường – 1871, Duy Minh Thị – 1872) ; nhiều bản *Truyện Kiều* bằng chữ quốc ngữ cũng in là *vâng* (như các bản của Trương Vĩnh Kí – 1875, Phạm Kim Chi – 1917, Bùi Kỉ và Trần Trọng Kim – 1925, Hồ Đắc Hàm – 1929, Lê Văn Hoè – 1953). Đến khi nhà in Tân Việt cho tái bản (lần in thứ tư năm 1951 và các lần in sau) đã in sai (?) là *vàng*. Đào Duy Anh trong *Từ điển Truyện Kiều* (in năm 1974) ở phần mục từ đã ghi chữ *vâng*, nhưng ở phần văn bản lại in sai là *vàng*. Khi *Từ điển Truyện Kiều* tái bản (năm 1989) thì cả phần mục từ và phần văn bản đều in là *vâng*.

Ngoài lí do có nhiều văn bản (nhất là những bản cổ) in là *vâng* ; còn một lí do nữa : Theo tờ *Văn ước* trong *Kim Vân Kiều truyện* của Thanh Tâm Tài Nhân thì Thuý Kiều đã bán mình để lấy 450 lượng bạc. Nước Trung Hoa xưa kia dùng bạc làm đơn vị tiền tệ (lượng, cân) chứ không dùng vàng.

### III – GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

#### 1. Tìm hiểu vị trí đoạn trích.

Đoạn thơ thuộc phần *Gia biến và lưu lạc* trong kết cấu *Truyện Kiều*, mở đầu kiếp đoạn trường của người con gái họ Vương.

Có thể tóm tắt những sự việc chính dẫn đến cảnh Mã Giám Sinh mua Kiều : Gia đình Kiều bị tên bán tơ vu vạ, Vương ông và Vương Quan bị bắt giữ, bị đánh đập dã man, nhà cửa bị sai nha lục soát, vợ vét hết mọi của cải. Thuý Kiều quyết định bán mình để lấy tiền cứu cha và gia đình thoát khỏi tai hoạ. Được mẹ mối mách bảo, Mã Giám Sinh tìm đến mua Kiều.

#### 2. Phân tích nhân vật Mã Giám Sinh.

– *Về diện mạo, cử chỉ* : vẻ ngoài thì chải chuốt mà lơ lửng, không phù hợp, tuổi ngoài bốn mươi mà vẫn “mày râu nhẵn nhụi áo quần bảnh bao”. Cách nói

năng của Mã Giám Sinh (có người cho đó là lời của mẹ mới) thì cộc lốc, vô lễ : “Hỏi tên, rằng... – Hỏi quê, rằng...”. Câu trả lời nhát gừng, không có chủ ngữ, không thềm thưa gửi, đó chỉ có thể là lời của kẻ vô học hoặc hợm của, cậy tiền. Cử chỉ, thái độ thì bất lịch sự đến trơ trẽn, hỗn hào : “Ghế trên ngôi tốt số sàng”. “Ghế trên” là ghế ở vị trí trang trọng, dành cho bậc cao niên, bậc huynh trưởng đáng kính. Kẻ đi hỏi vợ là hàng con cái mà lại “ngôi tốt” thì thật chướng mắt, vô lễ.

– Về bản chất, Mã Giám Sinh là điển hình của bản chất con buôn lưu manh với đặc tính *giả dối, bất nhân và vì tiền*.

+ Giả dối từ lai lịch xuất thân mù mờ, giới thiệu là khách phương xa (*viễn khách*) mà lại xưng quê “cũng gần”. Đến tướng mạo, tính danh cũng giả dối, tuổi tác đã nhiều nhưng lại cố tô vẽ cho trẻ, ra vẻ thư sinh phong lưu, lịch sự mà “trước thầy sau tớ lao xao” rất láo nháo, ô hợm.

+ Bản chất bất nhân, vì tiền của Mã Giám Sinh bộc lộ qua cảnh mua bán Thuý Kiều. Bất nhân trong hành động, trong thái độ đối xử với Kiều như một đồ vật đem bán, cân đong, đo đếm cả nhan sắc và tài hoa : “Đẩn đo cân sắc, cân tài”. Bất nhân trong tâm lí lạnh lùng, vô cảm trước gia cảnh của Kiều và tâm lí mãn nguyện, hợm hĩnh : “Tiền lưng đã sẵn việc gì chẳng xong”. Bản chất vì tiền trong hành động mặc cả keo kiệt, đê tiện : “Cò kè bớt một thêm hai”. Nếu trước đó, khi giành “ghế trên”, Mã vội vàng “ngôi tốt” thì lúc mua Kiều, hẳn lại hết sức chậm rãi, tính toán chi li, hết “đẩn đo”, hết “thử tài” lại “cò kè”, “thêm”, “bớt”. Câu thơ “Cò kè bớt một thêm hai” gợi cảnh kẻ mua người bán đưa đẩy món hàng, túi tiền được cỏi ra, thất vào, nâng lên, đặt xuống.

Mã Giám Sinh hiện lên qua ngôn ngữ miêu tả trực diện của tác giả. Hình ảnh nhân vật phản diện được miêu tả bằng nét bút hiện thực, hoàn chỉnh cả về diện mạo và tính cách. Nhân vật Mã Giám Sinh được khắc hoạ thật cụ thể, sinh động, đồng thời lại mang ý nghĩa khái quát về một loại người giả dối, vô học, bất nhân.

### 3. Phân tích hình ảnh tội nghiệp của Thuý Kiều.

Thuý Kiều tội nghiệp vì nàng là một món hàng đem bán và càng tội nghiệp hơn khi nàng ý thức được nhân phẩm. Là một món hàng, Kiều buồn rầu, tủi hổ, sượng sùng trong bước đi “ngại ngừng”, ê chề trong cảm giác “thẹn” trước hoa và “mặt dày” trước gương. Là một người ý thức được nhân phẩm, Kiều đau uất trước cảnh đời ngang trái, đau khi nghĩ tới “nỗi mình” tình duyên dang dở, uất

bởi “nổi nhà” bị vu oan giá hoạ. Bao trùm tâm trạng Kiều là sự đau đớn, tái tê : “Thêm hoa một bước, lệ hoa mấy hàng”.

#### 4. Tìm hiểu tấm lòng nhân đạo của Nguyễn Du thể hiện qua đoạn trích.

– Tác giả tỏ thái độ khinh bỉ và căm phẫn sâu sắc bọn buôn người, đồng thời tố cáo thế lực đồng tiền chà đạp lên con người.

Thái độ khinh bỉ và căm phẫn sâu sắc bọn buôn người của Nguyễn Du thể hiện qua cách tác giả miêu tả Mã Giám Sinh với cái nhìn mỉa mai, châm biếm, lên án : bộ mặt mày râu nhẵn nhụi cho thấy sự thiếu tự nhiên, râu cạo nhẵn, lông mày tỉa tót rất trai lơ. Hai từ “nhẵn nhụi” gợi cảm giác về một sự trơ, phẳng lì, bất cận nhân tình. Áo quần bảnh bao là áo quần trưng diện, cũng thiếu tự nhiên. “Hai chữ “bảnh bao” thường dùng để khen áo quần trẻ em chứ ít dùng cho người lớn” (Trần Đình Sử). Sự đả kích ngầm càng sâu cay hơn khi một người đã “trạc ngoại tứ tuần” lại tỉa tót công phu, cố tô vẽ cho mình ra đáng trẻ. Hành động của Mã Giám Sinh khi gặt gù tán thưởng món hàng : “Mặn nồng một vẻ một ưa” chẳng khác gì cử chỉ đê tiện “lắm nhảm gặt đầu” của Sở Khanh sau này.

Thái độ của Nguyễn Du tố cáo thế lực đồng tiền chà đạp lên con người thể hiện qua lời nhận xét : “Tiền lưng đã sẵn việc gì chẳng xong”. Lời nhận xét có vẻ khách quan nhưng chứa đựng trong đó cả sự chua xót, căm phẫn. Đồng tiền biến nhan sắc thành món hàng tui nhục, biến kẻ táng tận lương tâm thành kẻ mẫn nguyện, tự đắc. Thế lực đồng tiền cùng với thế lực lưu manh, thế lực quan lại đã vào hòa với nhau tàn phá gia đình Kiều, tàn phá cuộc đời Kiều.

– Nguyễn Du còn thể hiện niềm cảm thương sâu sắc trước thực trạng con người bị hạ thấp, bị chà đạp. Nhà thơ như hoá thân vào nhân vật để nói lên nỗi đau đớn, tủi hổ của Thuý Kiều.

#### 5. Kết luận chung về đoạn trích.

Đoạn trích *Mã Giám Sinh mua Kiều* là một bức tranh hiện thực về xã hội đồng thời thể hiện tấm lòng nhân đạo của Nguyễn Du. Tác giả đã phơi bày và lên án thực trạng xã hội xấu xa, con người bị biến thành hàng hoá, đồng tiền và những thế lực tàn bạo chà đạp lên tất cả. Nhà thơ thương cảm, xót xa trước thực trạng con người bị hạ thấp, bị chà đạp.

Đoạn trích *Mã Giám Sinh mua Kiều* còn cho thấy tài năng nghệ thuật của Nguyễn Du : bằng nét bút hiện thực khắc hoạ tính cách nhân vật qua dáng vẻ, cử chỉ.